

Số/No: 2907.01/2025/CBTT-CKCT12

Hà Nội, ngày 29 tháng 07 năm 2025
Hanoi, July 29th, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE PORTAL

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.Hồ Chí Minh/ *HoChiMinh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*



1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Name of organization: Vietnam Bank for Industry and Trade Securities Joint Stock Company

2. Mã chứng khoán/ *Stock code: CTS*

3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội (Địa chỉ cũ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

Head office address: Floor 1st to 4th, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Dinh Ward, Hanoi (Old Address: Floor 1st to 4th, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Tao Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi).

4. Điện thoại/ *Tel: 024. 3974 1771* Fax: 024. 3974 1760

5. Website: <http://www.cts.vn> Email: congbothongtin@cts.vn

6. Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by:*

- Họ và tên/ *Full Name: Trần Phúc Vinh / Tran Phuc Vinh*

- Chức vụ/ *Position: Chủ tịch Hội đồng quản trị / Chairman of the Board of Directors*

- Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Đình, Thành phố Hà Nội (Địa chỉ cũ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

Address: Floor 1st to 4th, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Dinh Ward, Hanoi (Old Address: Floor 1st to 4th, Building N02-T2 Diplomatic Corps Area, Xuan Tao Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi).

- Điện thoại/ *Tel: 024. 3974 1771* Fax: 024. 3974 1760

7. Loại thông tin công bố: ☒ Định kỳ ☐ Bất thường ☐ Theo yêu cầu

Information disclosure type: ☒ Periodic ☐ Irregular ☐ On demand

8. Nội dung thông tin công bố/ Content of disclosure:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025.

Vietnam Bank for Industry and Trade Securities Joint Stock Company announces the Report on Corporate Governance in the first 06 months of 2025.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/07/2025 tại đường dẫn: <https://www.cts.vn/2025/07/29/vietinbank-securities-cbtt-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2025/>

This information was published on the Company's website on July 29, 2025, as in the link: <https://www.cts.vn/2025/07/29/vietinbank-securities-cbtt-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2025/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./.

Tài liệu kèm theo/ Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2025/ Report on Corporate Governance in the first 06 months of 2025.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như K/g/ As To;
- Lưu/ Archives TCHC, VP.HĐQT/
HR & Administration Department,
BOD Office.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



Trần Phúc Vinh / Tran Phuc Vinh





**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2025)**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**
- Địa chỉ Trụ sở chính theo Giấy phép thành lập và hoạt động: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội.
(Địa chỉ Trụ sở chính theo địa giới hành chính mới: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Đình, Tp. Hà Nội).
- Điện thoại: 024.39741771; Fax: 024.39741760; Email: vanphong@cts.vn
- Vốn điều lệ: **2.126.934.380.000 đồng** (Hai nghìn một trăm hai mươi sáu tỷ, chín trăm ba mươi tư triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam).
- Mã chứng khoán: **CTS**
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc (TGD).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện (Công ty có Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ("**Công ty**") đã tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ là ĐHĐCĐ thường niên 2025. ĐHĐCĐ thường niên 2025 được Công ty tổ chức vào hồi 07h30' ngày 24/04/2025 theo phương thức trực tiếp, địa điểm tổ chức tại Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội.

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 của Công ty có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/04/2025.

Nghị quyết và Biên bản họp của ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định.

Cụ thể các nội dung đã được ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-CKCT	24/04/2025	Các nội dung chính của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025: 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về Công tác quản lý kinh doanh Công ty năm 2024, Công tác quản trị và kết quả hoạt động của HDQT và các thành viên HDQT năm 2024 và Định hướng kinh doanh năm 2025. 2. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát trong năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025. 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Kiểm toán Deloitte Việt Nam. 4. Thông qua Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2024. 5. Thông qua Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2025. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam chủ động rà soát, nghiên cứu và điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. 6. Thông qua Danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho HDQT Công ty quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) Công ty kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH PwC (Việt Nam) để thực hiện soát xét/kiểm toán Báo cáo tài

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025 của Công ty, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật. 7. Thông qua Tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác của HĐQT và mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025. 8. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty, cụ thể: - Thông qua “<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024</i>” của Công ty. - Thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm. - Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC), đăng ký niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE). - ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị Công ty: + Quyết định, điều chỉnh, hoàn thiện “<i>Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ Lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024</i>” của Công ty trên cơ sở ý kiến chấp thuận của Cơ quan có thẩm quyền/yêu cầu của Cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

th

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			+ Thông qua nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất và ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty phù hợp với mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần tăng thêm. + Quyết định, thông qua các nội dung và triển khai tất cả các công việc, thủ tục cần thiết để thực hiện: tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, thay đổi Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC, đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HOSE và các thủ tục khác theo quy định của Pháp luật. + Quyết định các vấn đề khác có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của Công ty. 9. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, cụ thể: 9.1. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với Ông Đặng Anh Hào kể từ ngày 24/04/2025. 9.2. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty đối với Bà Phạm Thị Huyền Trang kể từ ngày 24/04/2025. 9.3. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty với các nội dung: + Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị Công ty là hai (02) thành viên, trong đó có tối thiểu một (01) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			+ Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên độc lập Hội đồng quản trị được bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị là kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029. 10. Bầu bổ sung các Ông/Bà sau đây làm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029: - Bà Bùi Thị Thanh Thúy – Thành viên Hội đồng quản trị. - Ông Phạm Việt Hùng – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Phúc Vinh	Chủ tịch HĐQT	11/11/2021 ⁽¹⁾	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	Thành viên HĐQT	10/01/2022	-
3	Ông Đặng Anh Hào	Thành viên HĐQT	27/04/2020	24/04/2025 ⁽²⁾
4	Bà Bùi Thị Thanh Thúy	Thành viên HĐQT	24/04/2025 ⁽³⁾	-
5	Bà Hồ Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	27/04/2020	-
6	Bà Phạm Thị Huyền Trang	Thành viên độc lập HĐQT	10/04/2024	24/04/2025 ⁽⁴⁾
7	Ông Phạm Việt Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	24/04/2025 ⁽⁵⁾	-

(1) Ông Trần Phúc Vinh được ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty bầu làm thành viên HĐQT Công ty từ ngày 27/04/2020, được HĐQT Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT từ ngày 11/11/2021 (nhiệm kỳ đến hết ngày 09/04/2024); và tiếp tục được ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty bầu làm thành viên HĐQT Công ty và HĐQT Công ty bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT với nhiệm kỳ 05 (năm) năm kể từ ngày 10/04/2024.



- (2) Ông Đặng Anh Hào được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT Công ty kể từ ngày 24/04/2025.
- (3) Bà Bùi Thị Thanh Thúy được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty bầu làm Thành viên HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029.
- (4) Bà Phạm Thị Huyền Trang được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HĐQT Công ty kể từ ngày 24/04/2025.
- (5) Ông Phạm Việt Hùng được ĐHĐCĐ thường niên 2025 tổ chức ngày 24/04/2025 của Công ty bầu làm Thành viên độc lập HĐQT Công ty với nhiệm kỳ kể từ ngày 24/04/2025 đến hết ngày 09/04/2029.

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị ⁽⁶⁾:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025				
1	Ông Trần Phúc Vinh	15/15	100%	-
2	Ông Vũ Đức Mạnh	15/15	100%	-
3	Ông Đặng Anh Hào	10/10	100%	Không còn là Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/04/2025
4	Bà Bùi Thị Thanh Thúy	05/05	100%	Bắt đầu là Thành viên HĐQT kể từ ngày 24/04/2025
5	Bà Hồ Thị Thu Hiền	15/15	100%	-
6	Bà Phạm Thị Huyền Trang	10/10	100%	Không còn là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/04/2025
7	Ông Phạm Việt Hùng	05/05	100%	Bắt đầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/04/2025

(6) Không bao gồm các trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản. 

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, HĐQT Công ty đã giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các quyền và nhiệm vụ, các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch được giao theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty (sau đây gọi tắt là “**Điều lệ Công ty**”) và các Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông.
- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và Người điều hành khác trong việc điều hành công việc kinh doanh và hoạt động hằng ngày của Công ty được thực hiện thông qua các quyết nghị, chỉ đạo cụ thể của HĐQT đối với Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Người điều hành khác của Công ty tại các cuộc họp HĐQT định kỳ/bất thường khi có phát sinh và trong các Nghị quyết được HĐQT phê duyệt theo phương thức Lấy ý kiến bằng văn bản đối với từng trường hợp cụ thể, đồng thời giám sát qua các kênh như qua cơ chế báo cáo của Tổng Giám đốc lên HĐQT, qua hoạt động của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT, ...
- HĐQT Công ty đã thường xuyên giám sát và chỉ đạo kịp thời đối với Ban Tổng Giám đốc để tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHĐCĐ giao, cũng như thực hiện các kế hoạch Công ty đã đề ra; giám sát công tác quản lý và điều hành kinh doanh trên cơ sở Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định, hướng dẫn của Cơ quan quản lý có thẩm quyền. HĐQT cũng đã yêu cầu Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo định kỳ/đột xuất về tình hình triển khai hoạt động kinh doanh, công tác quản lý điều hành và quản trị rủi ro đối với các hoạt động của Công ty, qua đó HĐQT đã có các chỉ đạo xử lý kịp thời những vướng mắc cũng như có các định hướng phù hợp đối với hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành và quản trị rủi ro của Công ty tại từng thời điểm/ trong từng giai đoạn.
- HĐQT đã ban hành/phê duyệt ban hành, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định khung và đưa ra các quyết định liên quan trong quá trình triển khai công tác quản trị theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua; đồng thời giám sát việc tổ chức thực hiện và chấp hành của Ban Tổng Giám đốc đối với các quy chế, quy định, quyết định/nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT nhằm bảo đảm an toàn, hiệu quả cho các hoạt động của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HĐQT không thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT, HĐQT/Chủ tịch HĐQT đã:

- Duy trì cơ cấu hoạt động của HĐQT Công ty (trong đó tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành và có tối thiểu 01 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập) để đảm bảo tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HĐQT và tuân thủ quy định của Pháp luật. 

- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT phụ trách, giám sát các mảng hoạt động cụ thể để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT một cách toàn diện, đầy đủ, tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.
- Tiếp tục duy trì và tăng cường vai trò của Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Bộ phận Kiểm toán nội bộ tại Công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về Kiểm toán nội bộ và Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định về hoạt động của Công ty chứng khoán, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Hội đồng quản trị giao. Hiện tại Bộ phận Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT Công ty có 01 nhân sự là Trưởng Bộ phận.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2025):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/01/2025	Phê duyệt phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
2	02/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/01/2025	Phê duyệt phương án kinh doanh đối với Trái phiếu	100%
3	03/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/01/2025	Đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của các Đơn vị	100%
4	04/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/01/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
5	05/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
6	06/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/01/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
7	07/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Phê duyệt lại và điều chỉnh chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
8	08/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
9	09/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 01/2025	100%
10	10/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/01/2025	Phê duyệt Giao kế hoạch tài chính cho các Đơn vị năm 2025	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	11/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/01/2025	Thay đổi địa điểm Trụ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng	100%
12	12/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/01/2025	Điều chỉnh hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
13	13/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025	100%
14	14/2025/NQ-HĐQT-CKCT	24/01/2025	Đánh giá xếp loại hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý nhân sự của Hội đồng quản trị	100%
15	16/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/02/2025	Công tác cán bộ	100%
16	17/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/02/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
17	18/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/02/2025	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
18	19/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/02/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu đối với các khách hàng	100%
19	20/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 02/2025	100%
20	21/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Phê duyệt nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
21	22/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Phê duyệt các trọng số của các tiêu chí đánh giá rủi ro về rửa tiền tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	100%
22	23/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/02/2025	Áp dụng lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
23	24/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/02/2025	Công tác cán bộ	100%
24	25/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/02/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện các Phương án kinh doanh Trái phiếu/Chứng chỉ tiền gửi do các Ngân hàng phát hành	100%
25	26/2025/NQ-HĐQT-CKCT	25/02/2025	Phê duyệt nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
26	27/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/02/2025	Bổ sung chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ, điều chỉnh một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
27	28/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	100%
28	29/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Phê duyệt việc xếp bậc, mức tiền lương đối với cán bộ	100%
29	30/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Phê duyệt Kế hoạch đào tạo năm 2025	100%
30	31/2025/NQ-HĐQT-CKCT	03/03/2025	Thông qua nội dung Ủy quyền, phân công nhiệm vụ và giải quyết công việc đối với thành viên Ban Tổng Giám đốc	100%
31	32/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/03/2025	Phê duyệt nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
32	33/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/03/2025	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức vay vốn	100%
33	34/2025/NQ-HĐQT-CKCT	10/03/2025	Phê duyệt thời gian gia hạn hạn mức vay vốn	100%
34	35/2025/NQ-HĐQT-CKCT	11/03/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
35	36/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/03/2025	Phê duyệt phương án bảo lãnh phát hành đối với Trái Phiếu	100%
36	37/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/03/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 03/2025	100%
37	38/2025/NQ-HĐQT-CKCT	14/03/2025	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
38	39/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2025	Áp dụng lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
39	40/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo và phê duyệt ban hành Quy chế Hợp tác phát triển khách hàng dịch vụ Tư vấn Tài chính Doanh nghiệp	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
40	41/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/03/2025	Triển khai Đề án tinh gọn, đổi mới, nâng cao chất lượng nhân sự tại Công ty Chứng khoán Công thương	100%
41	42/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/03/2025	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí thuê dịch vụ tư vấn: “Rà soát, khuyến nghị tối ưu hóa mô hình tổ chức hoạt động và quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Chứng khoán Công thương”	100%
42	43/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2025	Phê duyệt phương án tên Thương hiệu và Logo thương hiệu của Công ty	100%
43	44/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
44	45/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%
45	46/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/03/2025	Định biên lao động năm 2025	100%
46	47/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
47	48/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/03/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
48	49/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
49	50/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/03/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
50	51/2025/NQ-HĐQT-CKCT	28/03/2025	Phê duyệt chủ trương cử cán bộ đi công tác tại nước ngoài	100%
51	52/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
52	53/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý II/2025	100%
53	54/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt giá đánh giá lại đối với cổ phiếu trong danh mục tại thời điểm 31/03/2025	100%
54	55/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án “Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm Trụ sở mới của Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh”	100%
55	56/2025/NQ-HĐQT-CKCT	31/03/2025	Phê duyệt Danh mục đầu tư và Kế hoạch vốn mua sắm tài sản cố định năm 2025	100%
56	57/2025/NQ-HĐQT-CKCT	01/04/2025	Phê duyệt chủ trương và chi phí gia hạn dịch vụ bảo trì Phần mềm Hệ thống quản lý và giao dịch chứng khoán	100%
57	58/2025/NQ-HĐQT-CKCT	01/04/2025	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
58	59/2025/NQ-HĐQT-CKCT	02/04/2025	Nâng tổng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ	100%
59	60/2025/NQ-HĐQT-CKCT	02/04/2025	Phê duyệt dự toán chi phí và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ tổ chức chuyển công tác tại nước ngoài cho Đoàn công tác của Công ty	100%
60	61/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
61	62/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
62	63/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Cho vay giao dịch ký quỹ các cổ phiếu và cấp hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
63	64/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Nâng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với khách hàng	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
64	65/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Áp dụng một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
65	66/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt lại và áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ các cổ phiếu và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
66	67/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Thay đổi chứng khoán cho vay giao dịch ký quỹ, áp dụng mới một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
67	68/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt phương án giao dịch đối với cổ phiếu	100%
68	69/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/04/2025	Phê duyệt chủ trương bán đối với cổ phần	100%
69	70/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/04/2025	Thông qua nội dung bản dự thảo sửa đổi và phê duyệt ban hành Quy định khung hoạt động Giao dịch ký quỹ chứng khoán	100%
70	71/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/04/2025	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
71	72/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/04/2025	Phê duyệt phương án đối với cổ phiếu	100%
72	73/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/04/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
73	74/2025/NQ-HĐQT-CKCT	17/04/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
74	75/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
75	76/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2025	Áp dụng hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ, hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán, lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
76	77/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/04/2025	Phê duyệt điều chỉnh hạn mức vay vốn	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
77	78/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2025	Bổ sung khách hàng cho vay giao dịch ký quỹ	100%
78	79/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/04/2025	Phê duyệt chủ trương thực hiện các Phương án kinh doanh Trái phiếu/Chứng chỉ tiền gửi do các Tổ chức tín dụng phát hành	100%
79	80/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Áp dụng một số chính sách cho vay giao dịch ký quỹ và hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán đối với các khách hàng	100%
80	81/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 04/2025	100%
81	82/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm bản quyền phần mềm và thiết bị công nghệ thông tin cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
82	83/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Phê duyệt một số nội dung liên quan đến chi phí chuyển công tác tại nước ngoài cho Đoàn công tác của Công ty	100%
83	84/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/04/2025	Phê duyệt phương án bán cổ phần	100%
84	85/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/04/2025	Thông qua Chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty và các vấn đề liên quan	100%
85	86/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/04/2025	Phê duyệt chủ trương thanh lý 02 xe ô tô tại Trụ sở chính Công ty	100%
86	87/2025/NQ-HĐQT-CKCT	23/04/2025	Phê duyệt Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý II/2025	100%
87	88/2025/NQ-HĐQT-CKCT	05/05/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn	100%
88	89/2025/NQ-HĐQT-CKCT	07/05/2025	Áp dụng phí gia hạn mới đối với khách hàng	100%
89	90/2025/NQ-HĐQT-CKCT	08/05/2025	Triển khai các nội dung tại cuộc họp HĐQT tháng 05/2025	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
90	91/2025/NQ-HĐQT-CKCT	12/05/2025	Phê duyệt thời gian gia hạn hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hồ	100%
91	92/2025/NQ-HĐQT-CKCT	13/05/2025	Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
92	93/2025/NQ-HĐQT-CKCT	15/05/2025	Phân chia Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi	100%
93	94/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/05/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	100%
94	95/2025/NQ-HĐQT-CKCT	21/05/2025	Công tác cán bộ	100%
95	96/2025/NQ-HĐQT-CKCT	22/05/2025	Giao dịch với người có liên quan	100%
96	97/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	100%
97	98/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2025	Thông qua Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024 của Công ty	100%
98	99/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/05/2025	Chi Quỹ Khen thưởng	100%
99	100/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/05/2025	Phê duyệt phương án bán Trái Phiếu trong danh mục đầu tư của Công ty	100%
100	101/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/05/2025	Phê duyệt việc điều chỉnh và xếp mức tiền lương đối với cán bộ	100%
101	102/2025/NQ-HĐQT-CKCT	29/05/2025	Thành lập Hội đồng thẩm định của Hội đồng quản trị (Người có thẩm quyền)	100%
102	103/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/05/2025	Thù lao và các chế độ khác đối với Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	100%
103	103A/2025/NQ-HĐQT-CKCT	04/06/2025	Chi khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân lao động tiên tiến năm 2024	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
104	104/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Định Công	100%
105	105/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Công tác cán bộ	100%
106	106/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Phê duyệt hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân	100%
107	107/2025/NQ-HĐQT-CKCT	06/06/2025	Phê duyệt việc điều chỉnh phương án giao dịch đối với chứng chỉ quỹ	100%
108	108/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2025	Phê duyệt Phương án thanh lý tài sản đối với 02 xe ô tô tại Trụ sở chính	100%
109	109/2025/NQ-HĐQT-CKCT	16/06/2025	Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Mở rộng tính năng tích hợp phần mềm Bravo 8 và Mua sắm phần mềm quản lý tổng hợp (quản lý thanh toán, quản lý tài sản – công cụ dụng cụ, quản lý nhân sự)”	100%
110	110/2025/NQ-HĐQT-CKCT	18/06/2025	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm hệ thống sao lưu dữ liệu cho Công ty Chứng khoán Công thương	100%
111	111/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/06/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức từ lợi nhuận đã thực hiện sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2024 của Công ty	100%
112	112/2025/NQ-HĐQT-CKCT	19/06/2025	Phê duyệt việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét/kiểm toán báo cáo tài chính và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính bán niên/năm 2025 của Công ty	100%
113	113/2025/NQ-HĐQT-CKCT	20/06/2025	Phê duyệt Phương án kinh doanh đối với Trái Phiếu	100%
114	114/2025/NQ-HĐQT-CKCT	26/06/2025	Áp dụng lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ đối với các khách hàng	100%
115	115/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2025	Nâng tổng hạn mức Ứng trước tiền bán chứng khoán từ nguồn vốn của Công ty	100%

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
116	116/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2025	Nâng hạn mức ứng trước tiền bán chứng khoán cho khách hàng	100%
117	117/2025/NQ-HĐQT-CKCT	27/06/2025	Công tác cán bộ	100%
118	118/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	100%
119	119/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Tỷ lệ tính Phí dịch vụ Cộng tác viên áp dụng trong Quý III/2025	100%
120	120/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Phê duyệt Khung lãi suất cho vay giao dịch ký quỹ áp dụng trong Quý III/2025	100%
121	121/2025/NQ-HĐQT-CKCT	30/06/2025	Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án: Cải tạo, sửa chữa địa điểm thuê làm Trụ sở mới của Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát không có sự thay đổi về nhân sự. Tại thời điểm 30/06/2025, Ban Kiểm soát của Công ty có 03 thành viên:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là thành viên/Trưởng Ban kiểm soát: 10/04/2019.	Cử nhân kế toán doanh nghiệp

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên Ban kiểm soát	Trình độ chuyên môn
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	Kiểm soát viên (Chuyên trách)	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 16/06/2014.	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	Kiểm soát viên (Chuyên trách)	Ngày bắt đầu là thành viên Ban kiểm soát: 10/01/2022.	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành 02 (hai) cuộc họp định kỳ để triển khai công việc, thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát, tỷ lệ dự họp 100%, cụ thể:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Thu Hằng	02/02	100%	100%	-
2	Bà Lâm Thị Thu Hương	02/02	100%	100%	-
3	Bà Trần Thị Kim Oanh	02/02	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành (BDH) và cổ đông

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được quy định tại Điều lệ của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH trong việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, BDH đã tuân thủ các quy định Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, triển khai đúng định hướng và mục tiêu đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Công tác giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, BDH được triển khai thông qua các nội dung chính:
 - ✓ Giám sát HĐQT, BDH trong việc quản trị điều hành tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty (bao gồm kiểm tra tính hợp lý và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh);

- ✓ *Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) của Công ty (bao gồm kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập BCTC);*
- ✓ *Giám sát giao dịch với Người có liên quan/Bên liên quan;*
- ✓ *Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát một số hoạt động của Công ty. Đánh giá hiệu quả, hiệu lực hệ thống Kiểm tra kiểm soát nội bộ, Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty;*
- ✓ *Thực hiện kiểm tra, rà soát và lập Báo cáo giám sát định kỳ/đột xuất các hoạt động của Công ty từ cổ đông lớn là Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.*

Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

3.1. Giám sát HĐQT, BDH trong công tác quản lý và điều hành Công ty:

- + *Giám sát việc thực hiện chỉ tiêu/kế hoạch theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, cập nhật thông tin, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tham gia và phát biểu ý kiến tại cuộc họp HĐQT, BDH:* BKS theo dõi việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua việc thường xuyên nắm bắt, cập nhật thông tin tình hình hoạt động của Công ty. BKS tham dự đầy đủ và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp giao ban của BDH. Tại cuộc họp HĐQT, BDH, BKS đã đưa ra quan điểm độc lập về các nội dung xin ý kiến, các tồn tại, rủi ro trong hoạt động kinh doanh, công tác quản trị điều hành của Công ty, từ đó kiến nghị các giải pháp cần triển khai để khắc phục những hạn chế, tồn tại. Đồng thời, đối với các nội dung cần lưu ý, tăng cường kiểm soát, BKS đều đưa ra những khuyến nghị cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững.
- + *Rà soát văn bản chính sách (VBCS), xem xét các Nghị quyết của HĐQT:* BKS đã thực hiện rà soát một số VBCS của HĐQT/BDH ban hành mang tính trọng yếu, có tác động toàn diện tới hoạt động Công ty, xem xét các Nghị quyết của HĐQT. Kết quả rà soát cho thấy cách thức thông qua Nghị quyết của HĐQT tuân thủ quy định Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, nội dung thông qua không trái quy định pháp luật và đạt được sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT.

3.2. Thẩm định BCTC:

- + Theo chức năng, nhiệm vụ, trong 06 tháng đầu năm 2025 Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 trên cơ sở BCTC đã được Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán. Thông qua thẩm định Ban kiểm soát đã đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực, tính đầy đủ và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập BCTC.

th

3.3. Rà soát hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan thuộc thẩm quyền của HĐQT/ĐHĐCB:

- + Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát rà soát các hợp đồng giữa Công ty và Người có liên quan. Qua rà soát cho thấy việc ký kết, triển khai thực hiện hợp đồng có cơ sở pháp lý, được HĐQT thông qua phù hợp thẩm quyền và được Công bố thông tin theo quy định.

3.4. Giám sát định kỳ, triển khai các đoàn kiểm tra rà soát một số hoạt động của Công ty, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB), Kiểm toán nội bộ (KTNB), Quản lý rủi ro (QLRR) và cảnh báo sớm của Công ty:

- + 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện công tác rà soát, giám sát định kỳ đồng thời thành lập các đoàn kiểm tra trực tiếp một số hoạt động của Công ty. Thông qua đó, Ban kiểm soát đã đánh giá, nhận diện các vấn đề, rủi ro tiềm ẩn, đồng thời kiến nghị HĐQT, BDH chỉ đạo các đơn vị khắc phục, chỉnh sửa, xử lý các tồn tại theo kiến nghị của các đoàn kiểm tra/kiểm toán nội/ngoại ngành.

Ngoài ra, qua kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát cũng thực hiện đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống KSNB, KTNB, QLRR và cảnh báo sớm của Công ty để đưa ra các kiến nghị/khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hoạt động này.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong 06 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, trao đổi thông tin trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật, các quy định nội bộ của Công ty.
- Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành, về cơ bản các tài liệu, báo cáo, tờ trình của Ban điều hành khi gửi xin ý kiến HĐQT đồng thời được gửi cho Ban kiểm soát.
- Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và người quản lý khác trong Công ty cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
- Trên cơ sở kết quả giám sát, kiểm tra, Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị, khuyến nghị về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn trong hoạt động của Công ty. HĐQT, Ban điều hành đã xem xét, chỉ đạo cá nhân, đơn vị liên quan triển khai các nội dung kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát:

- Thông qua ý kiến trực tiếp tại các cuộc họp, ý kiến qua email về các hồ sơ xin ý kiến của Ban điều hành gửi HĐQT, Ban kiểm soát đã có những khuyến nghị, lưu ý cụ thể mang tính chất tư vấn về công tác quản trị điều hành, quản lý rủi ro, hỗ trợ HĐQT, Ban điều hành có thêm thông tin tham khảo trong việc ra quyết định. 

- Tăng cường công tác đào tạo, bổ sung kiến thức, nâng cao năng lực Kiểm soát viên để đáp ứng yêu cầu công việc và đảm bảo hiệu quả hoạt động.

IV. Ban điều hành (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Vũ Đức Mạnh	12/02/1981	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 11/11/2021
2	Đặng Anh Hào	15/09/1984	Thạc sĩ ngành Tiền tệ	Bổ nhiệm ngày 15/04/2020
3	Phạm Ngọc Hiệp	03/05/1978	Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng	Bổ nhiệm ngày 18/11/2019 (Bổ nhiệm lại ngày 18/11/2024)
4	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/1983	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 01/08/2020
5	Trần Thị Ngọc Tài	05/06/1982	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh	Bổ nhiệm ngày 31/03/2022

V. Kế toán trưởng (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Nguyễn Thị Anh Thư	20/12/1979	Thạc sĩ Kinh tế (chuyên ngành tài chính, lưu thông tiền tệ và tín dụng)	Bổ nhiệm ngày 22/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, các khóa học chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán UBCKNN tổ chức.
- Tham gia khóa đào tạo về quản trị, quản lý do Công ty tổ chức; Tăng cường nghiên cứu, bổ sung kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

1. Danh sách người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I Thành viên Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật											
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật					15/04/2020		Quyền TGD từ 15/04/2020 -10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 27/04/2020; Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021	Người nội bộ
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Bùi Thị Thanh Thúy		Thành viên HĐQT					24/04/2025		Thành viên HĐQT từ 24/04/2025	Người nội bộ
4	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT Công ty đến hết 23/04/2025; Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020, Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 đến hết 23/04/2025	Người nội bộ
5	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					27/04/2020		Chủ tịch HĐQT từ 27/04/2020 - 10/11/2021; Thành viên HĐQT từ 11/11/2021	Người nội bộ
6	Phạm Việt Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					24/04/2025		Thành viên độc lập HĐQT kể từ 24/04/2025	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
7	Phạm Thị Huyền Trang		Thành viên độc lập HĐQT đến hết ngày 23/04/2025					10/04/2024	24/04/2025	Thành viên độc lập HĐQT kể từ 10/04/2024 đến hết 23/04/2025	Người nội bộ
II Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT											
1	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					11/11/2021		Tổng Giám đốc từ 11/11/2021; Thành viên HĐQT từ 10/01/2022	Người nội bộ
2	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT Công ty đến hết 23/04/2025; Phó Tổng Giám đốc					15/04/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020, Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 đến hết 23/04/2025	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					18/11/2019		Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019	Người nội bộ
4	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					01/08/2020		Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020	Người nội bộ
5	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					31/03/2022		Phó Tổng Giám đốc; Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022	Người nội bộ
III Thành viên Ban kiểm soát											
1	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					10/04/2019		Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019	Người nội bộ
2	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					16/06/2014		Kiểm soát viên từ 16/06/2014	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					10/01/2022		Kiểm soát viên từ 10/01/2022	Người nội bộ
IV	Kế toán trưởng										
1	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					22/09/2020		Kế toán trưởng từ 22/09/2020	Người nội bộ
V	Bộ phận Kiểm toán nội bộ										
1	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					20/05/2020		Trưởng Bộ phận Kiểm toán nội bộ từ 20/05/2020	Người nội bộ
VI	Thư ký Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty										

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					01/01/2023		Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 (nghỉ chế độ thai sản từ 28/04/2025 đến hết 27/10/2025)	Người nội bộ
2	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					15/01/2023		- Thư ký Công ty từ 15/01/2023; - Giao nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty với thời hạn 06 tháng từ 28/04/2025 trong thời gian Bà Lê Mai Khanh nghỉ chế độ	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
VII	Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan										
1	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam							01/09/2000		Ngân hàng mẹ, Cổ đông lớn sở hữu 75,636% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	Cổ đông Nhà nước, Cổ đông lớn

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 03 (ba) Nghị quyết chấp thuận thông qua việc Giao dịch với người có liên quan, cụ thể:

- Nghị quyết số 62/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 04/04/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng Đặt lệnh giao dịch chứng khoán cho nhà đầu tư lưu ký tại ngân hàng lưu ký với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội.
- Nghị quyết số 73/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 17/04/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Hợp đồng khung giao dịch mua bán giấy tờ có giá và thực hiện giao dịch mua/bán giấy tờ có giá với Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.
- Nghị quyết số 96/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/05/2025 chấp thuận việc Công ty ký kết Phụ lục Hợp đồng đính kèm Hợp đồng tư vấn chào bán chứng khoán ra công chúng số 16B/2022/TVCB/CKCT07 - VIETINBANK ngày 29/09/2022 với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) về việc chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn ra công chúng của VietinBank.

Bảng số liệu liên quan đến giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: 

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁷⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
I. Số dư trọng yếu với các bên liên quan của Công ty tại thời điểm cuối kỳ (30/06/2025):										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đông lớn - Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	- Biên bản họp HĐQT ngày 23/06/2015. - Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT-CKCT ngày 03/07/2019; và số 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	- Tiền gửi thanh toán của Công ty: + Số dư đầu kỳ: 84.009.740.384 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 95.017.345.804 VNĐ. - Tiền gửi giao dịch của Nhà đầu tư: + Số dư đầu kỳ: 556.798.332.281 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 1.252.676.080.654 VNĐ. - Các khoản phải thu (lãi tiền gửi, phải thu khác): + Số dư đầu kỳ: 15.600.884 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 16.976.546 VNĐ. - Chứng chi tiền gửi của VietinBank⁽⁸⁾: + Số dư đầu kỳ: 175.500.000.000 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 135.000.000.000 VNĐ. - Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 7.480.096 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 7.480.096 VNĐ. - Các khoản phải trả: + Số dư đầu kỳ: 604.747.416 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 604.747.416 VNĐ. - Doanh thu chưa thực hiện: + Số dư đầu kỳ: 346.397.427 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 317.696.428 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁷⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 6, Trung tâm TM Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	– Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	– Phải trả về tiền gửi giao dịch chứng khoán: + Số dư đầu kỳ: 189.830.654 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 223.945.476 VNĐ.	
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21 GP/KDBH	12/12/2002	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 tòa nhà 126 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	– Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan). – Nghị quyết số 258/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/12/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	– Chi phí trả trước bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 1.019.996.172 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 474.652.584 VNĐ. – Phải thu phí bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 0 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 20.292.335 VNĐ. – Phải trả phí bảo hiểm: + Số dư đầu kỳ: 4.160.000 VNĐ; + Số dư cuối kỳ: 24.849.673 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁷⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
II. Giá trị giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong kỳ kế toán năm 2025 từ 01/01/2025 đến 30/06/2025:										
1.	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Cổ đông lớn - Ngân hàng mẹ	0103038874 (hiện tại là số 0100111948)	03/07/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	- Biên bản họp HĐQT ngày 23/06/2015. - Nghị quyết số 32/NQ-HĐQT-CKCT ngày 03/07/2019; và số 186/2022/NQ-HĐQT-CKCT ngày 22/12/2022 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 183/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 30/08/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	- Thu lãi tiền gửi: 750.073.456 VNĐ. - Chi phí trả lãi tiền gửi: 861.618.853 VNĐ. - Doanh thu phí lưu ký trái phiếu: 28.700.999 VNĐ. - Doanh thu phí dịch vụ tư vấn niêm yết trái phiếu: 380.000.000 VNĐ. - Doanh thu phí dịch vụ Đại lý đăng ký trái phiếu: 148.000.000 VNĐ. - Doanh thu khác: 6.568.122 VNĐ. - Chi phí thuê văn phòng: 591.360.000 VNĐ. - Phí chuyển tiền: 5.995.983 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁷⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
2.	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	50/UBCK-GP	26/10/2010	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 6, Trung tâm TM Chợ Cửa Nam, Số 34 Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	- Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	- Doanh thu phí lưu ký: 9.362.172 VNĐ. - Chi phí lãi tiền gửi: 223.994 VNĐ.	
3.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (trước đây là Công ty TNHH MTV bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	21 GP/KDBH	12/12/2002	Bộ Tài Chính	Tầng 10, 11 tòa nhà 126 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	- Nghị quyết số 258/2024/NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/12/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan).	- Chi phí bảo hiểm phân bổ: 595.345.174 VNĐ.	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Biên bản/ Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch ⁽⁷⁾	Ghi chú
			Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
4	Công ty TNHH MTV Vàng bạc Đá quý Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Công ty có cùng Ngân hàng mẹ	0105011873	25/11/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2025	- Nghị quyết số 259/2024/NQ-HĐQT-CKCT ngày 26/12/2024 (v/v: Giao dịch với người có liên quan). - Nghị quyết số 200/2024/ NQ-HĐQT- CKCT ngày 26/09/2024 (v/v: Chấp thuận chủ trương ký hợp đồng, giao dịch với người có liên quan) - Nghị quyết số 73/2025/NQ-HĐQT-CKCT ngày 17/04/2025 (v/v: Giao dịch với người có liên quan).	- Doanh thu mua bán chứng chỉ tiền gửi: 36.345.814 VNĐ - Doanh thu mua bán trái phiếu: 31.897.500 VNĐ - Doanh thu phí môi giới: 4.676.182 VNĐ - Mua hàng hóa trong kỳ: 73.692.000 VNĐ	

(7) Các số liệu nêu tại bảng trên tại thời điểm lập Báo cáo này là số liệu chưa có ý kiến soát xét của Đơn vị kiểm toán.

(8) Chứng chỉ tiền gửi do Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) phát hành được Công ty mua từ các đối tác khác trên thị trường thứ cấp, Công ty không thực hiện giao dịch trực tiếp với VietinBank.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 06 tháng đầu năm 2025):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày cuối kỳ báo cáo (30/06/2025)⁽⁹⁾:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Phúc Vinh		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật					0	0	Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật từ 11/11/2021
1.01	Trần Văn Thúc		Không					0	0	Bố đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.02	Nguyễn Thị Ngọc Lan		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.03	Bùi Trọng Quang		Không					0	0	Bố vợ ông Trần Phúc Vinh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.04	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ vợ ông Trần Phúc Vinh
1.05	Bùi Thị Mận		Không					0	0	Vợ ông Trần Phúc Vinh
1.06	Trần Bảo Ngân		Không					0	0	Con đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.07	Trần Bảo Tiên		Không					0	0	Con đẻ ông Trần Phúc Vinh
1.08	Trần Đăng Quang		Không					0	0	Em ruột ông Trần Phúc Vinh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331	75,636%	Ông Trần Phúc Vinh là người đại diện 40% phần vốn của VietinBank tại Công ty
2	Vũ Đức Mạnh		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					0	0	Thành viên HĐQT từ 10/01/2022, Tổng Giám đốc từ 11/11/2021
2.01	Vũ Hữu Dân		Không					0	0	Bố đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.02	Tống Thị Tuyết Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.03	Nguyễn Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.04	Lê Thị Thu Thủy		Không					0	0	Vợ ông Vũ Đức Mạnh
2.05	Vũ Thái Sơn		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.06	Vũ Thái Ngọc		Không					0	0	Con đẻ ông Vũ Đức Mạnh
2.07	Vũ Thị Thùy Linh		Không					0	0	Em ruột ông Vũ Đức Mạnh
2.08	Nguyễn Thành Chung		Không					0	0	Em rể ông Vũ Đức Mạnh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.09	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331	75,636%	Ông Vũ Đức Mạnh là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty
3	Bùi Thị Thanh Thúy		Thành viên HĐQT					0	0	Thành viên HĐQT từ 24/04/2025
3.01	Vũ Thị Bạch Hồng		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.02	Nguyễn Quang Thiệu		Không					0	0	Bố chồng bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.03	Đinh Thị Tuy		Không					0	0	Mẹ chồng bà Bùi Thị Thanh Thúy

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.04	Nguyễn Tấn Cường		Không					0	0	Chồng bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.05	Nguyễn Tấn Vinh		Không					0	0	Con đẻ bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.06	Nguyễn Hà Linh		Không					0	0	Con đẻ bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.07	Bùi Thu Hương		Không					0	0	Chị ruột bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.08	Bùi Thu Giang		Không					0	0	Chị ruột bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.09	Đỗ Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể bà Bùi Thị Thanh Thúy

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Nguyễn Thành Giang		Không					0	0	Anh rể bà Bùi Thị Thanh Thúy
3.11	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							160.873.331	75,636%	Bà Bùi Thị Thanh Thúy là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty kể từ ngày 24/04/2025
4	Hồ Thị Thu Hiền		Thành viên HĐQT					0	0	Thành viên HĐQT từ 11/11/2021
4.01	Quách Thành		Không					0	0	Bố chồng bà Hồ Thị Thu Hiền

th

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.02	Nguyễn Thị Dích		Không					0	0	Mẹ chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.03	Quách Gia Lương		Không					0	0	Chồng bà Hồ Thị Thu Hiền
4.04	Quách Hoàng Lâm		Không					0	0	Con đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền
4.05	Quách Thu Hà		Không					0	0	Con đẻ bà Hồ Thị Thu Hiền
4.06	Hồ Mạnh Hùng		Không					0	0	Anh ruột bà Hồ Thị Thu Hiền
4.07	Hồ Thị Nam Thanh		Không					0	0	Chị ruột bà Hồ Thị Thu Hiền

24

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.08	Hồ Thị Thu Chung		Không					0	0	Em ruột bà Hồ Thị Thu Hiền
4.09	Phạm Thị Thu Huyền		Không					0	0	Chị dâu bà Hồ Thị Thu Hiền
4.10	Nguyễn Đình Hồng		Không					0	0	Anh rể bà Hồ Thị Thu Hiền
4.11	CTCP Thông tin tín dụng Việt Nam							0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT
4.12	Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn							0	0	Bà Hồ Thị Thu Hiền là Thành viên HĐQT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Phạm Việt Hùng		Thành viên độc lập HĐQT					0	0	Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 24/04/2025
5.01	Phạm Văn Nguyên		Không					0	0	Bố đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.02	Nguyễn Bá Lợi		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Việt Hùng
5.03	Phan Thị Hoàng Anh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Việt Hùng
5.04	Nguyễn Hương Liên		Không					0	0	Vợ ông Phạm Việt Hùng
5.05	Phạm Minh Tuấn		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Việt Hùng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.06	Phạm Tùng Lâm		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Việt Hùng
5.07	Phạm Việt Dũng		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Việt Hùng
6	Phạm Thị Huyền Trang		Thành viên độc lập HĐQT đến hết ngày 23/04/2025					0	0	Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 10/04/2024 đến hết ngày 23/04/2025
6.01	Phạm Xuân Nhận		Không					0	0	Bố đẻ bà Phạm Thị Huyền Trang

th

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.02	Nguyễn Thị Mơ		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phạm Thị Huyền Trang
6.03	Hoàng Thị Mai		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phạm Thị Huyền Trang
6.04	Đoàn Ngọc Đoan		Không					0	0	Chồng bà Phạm Thị Huyền Trang
6.05	Đoàn Yến Nhi		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Huyền Trang
6.06	Phạm Thị Vân Anh		Không					0	0	Chị ruột bà Phạm Thị Huyền Trang

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.07	Vũ Chí Hiếu		Không					0	0	Anh rể bà Phạm Thị Huyền Trang
6.08	Phạm Thị Huyền Lệ		Không					0	0	Em ruột bà Phạm Thị Huyền Trang
6.09	Phạm Việt Hùng		Không					0	0	Em rể bà Phạm Thị Huyền Trang
7	Đặng Anh Hào		Thành viên HĐQT Công ty đến hết ngày 23/04/2025, Phó Tổng Giám đốc Công ty					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 15/04/2020, Thành viên HĐQT từ 27/04/2020 đến hết ngày 23/04/2025

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.01	Đặng Hiền Hùng		Không					0	0	Bố đẻ ông Đặng Anh Hào
7.02	Nguyễn Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Đặng Anh Hào
7.03	Đào Thị Gái		Không					0	0	Mẹ vợ ông Đặng Anh Hào
7.04	Lê Thị Bích Lụa		Không					0	0	Vợ ông Đặng Anh Hào
7.05	Đặng Anh Kiệt		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào
7.06	Đặng Anh Duy		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào

th

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.07	Đặng Anh Vinh		Không					0	0	Con đẻ ông Đặng Anh Hào
7.08	Đặng Thị Phương Thảo		Không					0	0	Chị ruột ông Đặng Anh Hào
7.09	Nguyễn Mạnh Cường		Không					0	0	Anh rể ông Đặng Anh Hào
7.10	Đặng Việt Dũng		Không					0	0	Anh ruột ông Đặng Anh Hào
7.11	Nguyễn Hà Quỳnh		Không					0	0	Chị dâu ông Đặng Anh Hào

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.12	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank)							112.498.833 (tại ngày 23/04/2025)	75,635% (tại ngày 23/04/2025)	Ông Đặng Anh Hào là người đại diện 30% phần vốn của VietinBank tại Công ty kể từ ngày 10/01/2022 đến hết ngày 23/04/2025
8	Phạm Ngọc Hiệp		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 18/11/2019
8.01	Phạm Ngọc Đán		Không					0	0	Bổ đề ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.02	Đỗ Thị Ngà		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.03	Phạm Văn Cừ		Không					0	0	Bố vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.04	Trịnh Thị Yên		Không					0	0	Mẹ vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.05	Phạm Thị Bích Nga		Không					0	0	Vợ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.06	Phạm Bảo Vy		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp
8.07	Phạm Khánh Hà		Không					0	0	Con đẻ ông Phạm Ngọc Hiệp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.08	Phạm Ngọc Điền		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Ngọc Hiệp
8.09	Phạm Thu Hiền		Không					0	0	Em ruột ông Phạm Ngọc Hiệp
8.10	Nguyễn Quốc Tuấn		Không					0	0	Em rể ông Phạm Ngọc Hiệp
8.11	Nguyễn Huyền Trang		Không					0	0	Em dâu ông Phạm Ngọc Hiệp
9	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					0	0	Phó Tổng Giám đốc từ 01/08/2020
9.01	Nguyễn Khắc Bình		Không					0	0	Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.02	Lê Thị Linh		Không					0	0	Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
9.03	Nguyễn Thị Hạnh		Không					0	0	Mẹ vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
9.04	Đỗ Thị Khánh Linh		Không					0	0	Vợ ông Nguyễn Tuấn Anh
9.05	Nguyễn Linh Phương		Không					0	0	Con đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
9.06	Nguyễn Linh Chi		Không					0	0	Con đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh
9.07	Nguyễn Hồng Vân		Không					0	0	Em ruột ông Nguyễn Tuấn Anh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Trần Thị Ngọc Tài		Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT					0	0	Phó Tổng Giám đốc, Người được ủy quyền CBTT từ 31/03/2022
10.01	Trần Văn Tùng		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
10.02	Nguyễn Thị Đàm		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
10.03	Nguyễn Ngọc Hưng		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
10.04	Hoàng Thị Lam		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Ngọc Tài

28

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.05	Nguyễn Hoàng Huy		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Ngọc Tài
10.06	Nguyễn Đăng Quang		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
10.07	Nguyễn Tuệ Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Ngọc Tài
10.08	Trần Minh Đức		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Ngọc Tài
10.09	Nguyễn Văn Anh		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Ngọc Tài
11	Phan Thị Thu Hằng		Trưởng Ban Kiểm soát					0	0	Trưởng Ban Kiểm soát từ 10/04/2019

Handwritten signature

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.01	Phan Trọng Đức		Không					0	0	Bố đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
11.02	Trần Thị Minh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
11.03	Nguyễn Văn Bình		Không					0	0	Bố chồng bà Phan Thị Thu Hằng
11.04	Bùi Thị Thê		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phan Thị Thu Hằng
11.05	Nguyễn Thanh Tuấn		Không					0	0	Chồng bà Phan Thị Thu Hằng
11.06	Nguyễn Phan Đức Anh		Không					0	0	Con đẻ bà Phan Thị Thu Hằng

28

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.07	Nguyễn Phan Duy Anh		Không					0	0	Con đẻ bà Phan Thị Thu Hằng
11.08	Phan Thị Minh Hồng		Không					0	0	Chị ruột bà Phan Thị Thu Hằng
11.09	Nguyễn Tuấn Anh		Không					0	0	Anh rể bà Phan Thị Thu Hằng
12	Lâm Thị Thu Hường		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 16/06/2014
12.01	Lâm Văn Thiệu		Không					0	0	Bố đẻ bà Lâm Thị Thu Hường
12.02	Trần Thị Liên		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lâm Thị Thu Hường

th

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.03	Trần Hải Đại		Không					0	0	Bố chồng bà Lâm Thị Thu Hương
12.04	Trần Thị Lan		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lâm Thị Thu Hương
12.05	Trần Hải Long		Không					0	0	Chồng bà Lâm Thị Thu Hương
12.06	Trần Quỳnh Chi		Không					0	0	Con đẻ bà Lâm Thị Thu Hương
12.07	Trần Gia Hưng		Không					0	0	Con đẻ bà Lâm Thị Thu Hương
12.08	Lâm Đức Thiện		Không					0	0	Em ruột bà Lâm Thị Thu Hương

28

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.09	Nguyễn Thị Khuyên		Không					0	0	Em dâu bà Lâm Thị Thu Hương
13	Trần Thị Kim Oanh		Kiểm soát viên					0	0	Kiểm soát viên từ 10/01/2022
13.01	Trần Đức Tấn		Không					0	0	Bố đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
13.02	Nguyễn Thị Mai		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
13.03	Hoàng Văn Toại		Không					0	0	Bố chồng bà Trần Thị Kim Oanh
13.04	Nguyễn Thị Kim Thành		Không					0	0	Mẹ chồng bà Trần Thị Kim Oanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.05	Hoàng Ngọc Anh		Không					0	0	Chồng bà Trần Thị Kim Oanh
13.06	Hoàng Lâm Nguyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
13.07	Hoàng Nhã Quyên		Không					0	0	Con đẻ bà Trần Thị Kim Oanh
13.08	Trần Quốc Tuấn		Không					0	0	Anh ruột bà Trần Thị Kim Oanh
13.09	Trần Thị Thu Trang		Không					0	0	Chị ruột bà Trần Thị Kim Oanh
13.10	Vũ Minh Hiền		Không					0	0	Chị dâu bà Trần Thị Kim Oanh

28

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.11	Nguyễn Đức Trình		Không					0	0	Anh rể bà Trần Thị Kim Oanh
14	Nguyễn Thị Thùy Linh		Trưởng Bộ phận KTNB					0	0	Trưởng Bộ phận KTNB từ 20/05/2020
14.01	Nguyễn Trí Dũng		Không					0	0	Bố bà Nguyễn Thị Thùy Linh
14.02	Nguyễn Thị Mùi		Không					0	0	Mẹ bà Nguyễn Thị Thùy Linh
14.03	Nguyễn Chí Thanh		Không					0	0	Em ruột bà Nguyễn Thị Thùy Linh
14.04	Hồ Như Ý		Không					0	0	Em dâu bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15	Nguyễn Thị Anh Thư		Kế toán trưởng					0	0	Kế toán trưởng từ 22/09/2020
15.01	Dương Thị Phương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
15.02	Trần Văn Hoàn		Không					0	0	Bố chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
15.03	Trần Thị Xuân		Không					0	0	Mẹ chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
15.04	Trần Tiến Dũng		Không					0	0	Chồng bà Nguyễn Thị Anh Thư
15.05	Trần Hoàng Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.06	Trần Hoàng Bách		Không					0	0	Con đẻ bà Nguyễn Thị Anh Thư
15.07	Nguyễn Đức Thắng		Không					0	0	Em ruột bà Nguyễn Thị Anh Thư
15.08	Nguyễn Thị Thúy		Không					0	0	Em dâu Nguyễn Thị Anh Thư
16	Lê Mai Khanh		Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty					0	0	Người phụ trách quản trị Công ty từ 01/01/2023 (nghỉ chế độ thai sản từ 28/04/2025 đến hết 27/10/2025)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.01	Lê Văn Khạm		Không					0	0	Bố đẻ bà Lê Mai Khanh
16.02	Phạm Thị Ánh		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Lê Mai Khanh
16.03	Nguyễn Thanh Hường		Không					0	0	Mẹ chồng bà Lê Mai Khanh
16.04	Nguyễn Mạnh Toàn		Không					0	0	Chồng bà Lê Mai Khanh
16.05	Nguyễn Lê Phương		Không					0	0	Con đẻ bà Lê Mai Khanh
16.06	Nguyễn Lê Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Lê Mai Khanh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.07	Lê Duy Khánh		Không					0	0	Anh ruột bà Lê Mai Khanh
16.08	Phan Diệu Tiên		Không					0	0	Chị dâu bà Lê Mai Khanh
17	Phạm Thị Thanh Mai		Thư ký Công ty					0	0	Thư ký Công ty từ 15/01/2023 (giao nhiệm vụ Người phụ trách quản trị Công ty từ 28/04/2025 đến hết 27/10/2025)
17.01	Phạm Đình Liên		Không					0	0	Bố đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai

28

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.02	Đào Thị Hương		Không					0	0	Mẹ đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
17.03	Nguyễn Hữu Thái		Không					0	0	Bố chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
17.04	Nguyễn Thị Cẩm Thạch		Không					0	0	Mẹ chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
17.05	Nguyễn Hữu Sơn		Không					0	0	Chồng bà Phạm Thị Thanh Mai
17.06	Nguyễn Nhật Minh		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai

th

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.07	Nguyễn Minh Khuê		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
17.08	Nguyễn Phạm Minh Thư		Không					0	0	Con đẻ bà Phạm Thị Thanh Mai
17.09	Phạm Anh Dũng		Không					0	0	Anh ruột bà Phạm Thị Thanh Mai
17.10	Nguyễn Thị Việt Tú		Không					0	0	Chị dâu bà Phạm Thị Thanh Mai

(9) Đối với những người không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm giữa kỳ báo cáo, thông tin liên quan của người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đó được chốt đến thời điểm cuối ngày liền trước ngày bắt đầu không còn là người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có. 

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Trân trọng báo cáo!. 

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Phúc Vinh